| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÙ CỪ**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 15/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 5 năm 2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Văn Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tô Sỹ Thái-Chủ tịch hội đồng mục vụ giáo họ Trần Xá, thị trấn Trần Cao, huyện P, tỉnh H.

Ông Lưu Đình Bằng- Chủ tịch hội cựu chiến binh xã Nhật Quang, huyện P, tỉnh H.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện P, tỉnh H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Huyền-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 11/5/2023, đối với bị cáo:

Tống Văn K, sinh năm 1995.

Sinh, trú quán: thôn Đ, xã HB, huyện H, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị N; vợ: Bùi Thị Ng; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ: Không.

Tạm giam: Bị tạm giam từ ngày 06/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện P, tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại*:

Ông Bùi Văn L, sinh năm 1967.

Bà Đặng Thị Nh, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

Ông Bùi Văn L đã chết ngày 14/5/2023.

Người đại diện cho ông Bùi Văn L là bà Đặng Thị Nh là vợ ông L, chị Bùi Thị Ng là con ông L-Có mặt.

Cùng địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

Văn bản cử đại diện hợp pháp ngày 18/5/2023.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1990-Có mặt.

Địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng*:

Anh Đặng Văn N, sinh năm 1981-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 1, xã H, huyện Â, tỉnh H.

Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1992-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh H.

Anh Phạm Văn K, sinh năm 1992-Vắng mặt.

Địa chỉ: đội 10, xóm Gốc Thị, thôn L, xã TP, huyện T, tỉnh H.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24 tháng 12 năm 2022, Tống Văn K, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại: thôn Đ, xã HB, huyện H, tỉnh T, hiện K đang ở: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H, đi uống bia cùng một số người bạn, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K về đến nhà bố mẹ vợ là ông Bùi Văn L, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị Nh, sinh năm 1970 đều trú tại: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H. Tại đây, K xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1990 là vợ của K. Bà Nh ở nhà ngoài nghe thấy tiếng cãi vã thì đi từ nhà ngoài vào đứng trước cửa phòng của vợ chồng K rồi chửi, đuổi K ra khỏi nhà, ông L lúc này ở nhà ngoài cũng chửi, đuổi K. Bực tức vì bị bà Nh, ông L chửi bới, đuổi không cho ở nên K nói " Đ. Mẹ chúng mày, hôm nay tao liều mạng với chúng mày" đồng thời K chạy xuống bếp, tìm lấy 01 con dao (thường ngày dùng để gọt hoa quả, dùng sinh hoạt hàng ngày) có kích thước (25x5) cm trong bếp rồi chạy lên hiên nhà. Thấy K xuống bếp cầm dao, bà Nh chạy ra đến hiên phía trước cửa nhà thì bị K dùng dao chém, bà Nh dơ tay trái lên đỡ nên bị thương tích ở cổ tay trái, sau đó K tiếp tục chém làm bà Nh bị thương tích tại phần thái dương trái. Thấy bà Nh bị chém, ông L chạy lại giữ tay phải của K thì K khua ngược con dao trở lại phía ông L làm ông L bị thương tích, sau đó K tiếp tục chém về phía ông L làm ông L bị thương tích ở tay, vùng dưới nách, đầu, mặt. Lúc này ông L, bà Nh bỏ chạy ra ngoài cổng. K thấy chị Ng đang đứng gần đó nên chém về phía chị Ng nhưng chị Ng quay lưng nên vết chém sượt làm rách áo nhưng không gây thương tích cho chị Ng. Ngay sau đó K vào bếp lấy xe máy của mình và điều khiển xe bỏ về

nhà mình tại thôn Đ, xã HB, huyện H, tỉnh T. Đến sáng ngày 26/12/2022, K đến Công an xã Hà Bắc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ông L, bà Nh bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là khu vực sân trong khuôn viên gia đình nhà ông Bùi Văn L, tại thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H, (hiện trường đã bị xáo trộn, do người dân đi lại, gia đình tẩy rửa). Khu vực gia đình nhà ông L được chia thành khu vực nhà chính, nhà ngang, nhà bếp, khu vực sân, vườn. Quá trình khám nghiệm tiến hành phương pháp cuốn chiếu, từ ngoài vào trong. Theo hướng khám nghiệm phát hiện một vùng dấu vết chất màu nâu đỏ nhỏ giọt có kích thước (28,80x1,40)m theo hướng từ đường liên thôn qua cổng chính vào sân trước của khu vực nhà bếp. Tại khu vực sân gần tường rào phía đông, giáp nhà ngang phát hiện một vùng dấu vết chất màu nâu đỏ nhỏ giọt có kích thước (1,70x0,45)m. Phát hiện trên tường phía đông khu vực nhà ngang một vùng dấu vết chất màu nâu đỏ, hướng từ ngoài vào trong có kích thước (1x0,45)m. Phát hiện tại sân sát mép tường phía Nam khu vực nhà chính một vùng dấu vết chất màu nâu đỏ nhỏ giọt, hướng từ trên xuống dưới có kích thước (2x0,40)m. Phát hiện tại khu vực nhà bếp dấu vết màu nâu đỏ nhỏ giọt, mờ, khó quan sát bằng mắt thường do bị lau dọn.

Tại Bệnh án Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên và Bệnh viện Việt Đức Hà Nội xác định: Thương tích của ông Bùi Văn L: Vết thương vùng hàm mặt, lưng và tay trái gây rách da. Thương tích của bà Đặng Thị Nh: Vết thương phần mềm vùng thái dương trái gây rách da; Chấn thương vùng trước ngực phải gây xước da; Vết thương cẳng tay trái gây rách da, tổn thương bó mạch thần kinh trụ - quay, thần kinh giữa; Đứt gân gấp; Tổn thương xương cẳng tay trái.

Ngày 24/12/2023, chị Bùi Thị Ng tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 chiếc áo len màu vàng trên áo có dấu vết màu nâu đỏ; 01 đôi dép màu xanh, trên dép có dấu vết màu nâu đỏ; 01 chiếc dép màu đen, trên dép có dấu vết màu nâu đỏ; 01 chiếc kính mắt có dấu vết màu nâu đỏ. Tất cả các đồ vật trên đều đã qua sử dụng.

Con dao Tống Văn K dùng để gây thương tích, K khai nhận quá trình K đi từ nhà ông L, bà Nh để về Thanh Hóa, K cầm trên tay và vứt dọc đường đi tại phía ven đường 38B khu vực thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng theo lời khai nhận của K nhưng không phát hiện, thu giữ được vật chứng là con dao K dùng để gây thương tích cho ông L, bà Nh. Phát hiện thu giữ được 01 chiếc tất chân của K vứt ở dìa đường Quốc lộ 38B.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/2022/TgT ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của bà Đặng Thị Nh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tối thiểu là 11%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 34/2023/TgT ngày 06/03/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng

Yên đối với thương tích của bà Đặng Thị Nh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 48%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 169/2022/TgT ngày 04/01/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của ông Bùi Văn L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 33/2023/TgT ngày 02/3/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của ông Bùi Văn L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Vật chứng thu giữ, xác định: 01 chiếc áo len màu vàng; 01 đôi dép màu xanh; 01 chiếc dép màu đen; 01 chiếc kính mắt; 01 chiếc tất. Hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Phù Cừ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn L không yêu cầu K phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Bà Đặng Thị Nh yêu cầu bị cáo Tống Văn K phải bồi thường 20.000.000 đồng là tiền các khoản chi phí mổ, phẫu thuật và tiền điều trị do thương tích mà K gây ra cho bà Nh, bà Nh không yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Tống Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSPC ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Tống Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận chính bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bà Nh và ông L chứ không còn ai khác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Bà Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng là tiền các khoản chi phí mổ, phẫu thuật và tiền điều trị do thương tích mà K gây ra cho bà Nh nữa.

Bà Nh trình bầy, ông L đã mất ngày 14/5/2023, nguyên nhân ông L mất là do bị bệnh.

Bà Nh, chị Ng là người đại diện cho ông L không yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông L, chị Ng.

Bà Nh, chị Ng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đầu thú,

người bị hại, đại diện cho người bị hại tại phiên tòa đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo K từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nh, chị Ng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo len màu vàng, 01 đôi dép màu xanh, 01 chiếc dép màu đen, 01 chiếc kính mắt, 01 chiếc tất.

Các vấn đề khác không xem xét.

Bị cáo, bị hại, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí không có tranh luận gì. Bị hại, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 24/12/2022, tại khu vực gia đình ông Bùi Văn L ở thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H, xuất phát từ việc bị cáo Tống Văn K có mâu thuẫn với vợ K là chị Bùi Thị Ng nên ông Bùi Văn L và bà Đặng Thị Nh là bố mẹ vợ K đã chửi, đuổi K ra khỏi nhà. Bực tức vì bị bà Nh, ông L chửi bới, đuổi không cho ở nên K nói " Đ. Mẹ chúng mày, hôm nay tao liều mạng với chúng mày" đồng thời K chạy xuống bếp, tìm lấy 01 con dao thường ngày dùng để gọt hoa quả, dùng sinh hoạt hàng ngày, có kích thước (25x5) cm trong bếp rồi chạy lên hiên nhà. Thấy K xuống bếp cầm dao, bà Nh chạy ra đến hiên phía trước cửa nhà thì bị K dùng dao chém, bà Nh dơ tay trái lên đỡ nên bị thương tích ở cổ tay trái, sau đó K tiếp tục chém làm bà Nh bị thương tích tại phần thái dương trái. Thấy bà Nh bị chém, ông L chạy lại giữ tay phải của K thì K khua ngược con dao trở lại phía ông L làm ông L bị thương tích, sau đó K tiếp tục chém về phía ông L làm ông L bị thương tích ở tay, vùng dưới nách, đầu, mặt. Lúc này ông L, bà Nh bỏ chạy ra ngoài cổng. K thấy chị Ng đang đứng gần đó nên chém về phía chị Ng nhưng chị Ng quay lưng nên vết chém sượt làm rách áo nhưng không gây thương tích cho chị Ng. Sau đó K vào bếp lấy xe máy của mình và điều khiển xe bỏ về nhà mình tại thôn Đ, xã HB, huyện H, tỉnh T, trên đường đi Thanh Hóa, K đã vứt con dao đi. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao nhưng không xác định được vị trí, địa điểm K vứt con dao nên không tìm được. Đến sáng ngày 26/12/2022, K đến Công an xã Hà Bắc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ông L, bà Nh bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tiên Lữ, tỉnh

Hưng Yên, sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị. Bà Nh điều trị từ ngày 24/12/2022 đến ngày 28/12/2022, ông L điều tị từ ngày 24/12/2022 đến ngày 29/12/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/2022/TgT ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của bà Đặng Thị Nh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tối thiểu là 11%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên. Hiện tại các tổn thương của bà Nh đang trong quá trình điều trị cũng có thể để lại các di biến chứng hoặc tổn thương chưa được tầm soát hết khi chưa tổng kết điều trị; Các yếu tố này có thể làm tăng lên nhiều tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Vậy cơ quan trưng cầu cho bị hại giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định hoặc khi cần thiết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 34/2023/TgT-BS ngày 06/03/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của bà Đặng Thị Nh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 48%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 169/2022/TgT ngày 04/01/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của ông Bùi Văn L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên. Hiện tại các tổn thương đang trong quá trình điều trị cũng có thể để lại các di biến chứng hoặc tổn thương chưa được tầm soát hết khi chưa tổng kết điều trị; Các yếu tố này có thể làm thay đổi tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Vậy cơ quan trưng cầu cho bị hại giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định hoặc khi cần thiết.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 33/2023/TgT-BS ngày 02/3/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của ông Bùi Văn L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác như: Bệnh án điều trị của bà Nh, ông L, các bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc dùng dao chém người khác là nguy hiểm, sẽ gây thương tích cho người khác nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo vẫn thực hiện hành

vi. Căn cứ theo các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của người bị hại thì sau khi kết luận giám định lần đầu, cơ qua giám định đều nhận định các tổn thương đang trong quá trình điều trị cũng có thể để lại các di biến chứng hoặc tổn thương chưa được tầm soát hết khi chưa tổng kết điều trị; Các yếu tố này có thể làm thay đổi tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Sau khi các bị hại điều trị ổn định, việc trưng cầu giám định bổ sung, Giám định bổ sung là phù hợp và đúng các quy định của pháp luật, Bản kết luận giám định bổ sung đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nh là 48 %, của ông L là 18% là có căn cứ, đúng pháp luật nên có căn cứ chứng minh.

Với hành vi dùng hung khí cố ý gây thương tích cho hai người là bố mẹ vợ của mình, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nh là 48 %, của ông L là 18% nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bà Nh, ông L là bố mẹ vợ của bị cáo, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thương tích của bà Nh, ông L do hành vi của chính bị cáo gây lên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo gây thương tích cho hai người, với cha mẹ vợ, phạm tội có tính chất côn đồ do vậy Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra đồng thời buộc bị cáo phải cách ly xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bà Nh số tiền 20.000.000 đồng nữa. Ông L đã mất, bà Nh, chị Ng là người đại diện cho ông L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông L, chị Ng không có yêu cầu gì, đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về vật chứng: 01 chiếc áo len màu vàng, 01 đôi dép màu xanh, 01 chiếc dép màu đen, 01 chiếc kính mắt, 01 chiếc tất không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, đối với bị cáo Tống Văn K.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Tống Văn K: 07 (bẩy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 thùng bìa catton bên trong có 01 chiếc áo len màu vàng, 01 đôi dép màu xanh, 01 chiếc dép màu đen, 01 chiếc kính mắt; 01 chiếc tất.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2023 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tống Văn K chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND huyện P, tỉnh H;*
- *Công an huyện Phù Cừ;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tuấn**